

2. Thay mặt BTV làm việc với Đảng ủy Tập đoàn, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, cấp ủy Đảng và chuyên môn các đơn vị, các đoàn thể trong Tập đoàn về những chủ trương lớn có liên quan đến phong trào CNLĐ, hoạt động công đoàn và chính sách đối với cán bộ công đoàn và người lao động.

3. Phụ trách chung các mặt công tác công đoàn và trực tiếp phụ trách, chỉ đạo một số lĩnh vực công tác, một số Ban/Văn phòng, một số Công đoàn trực thuộc. Cùng với Thường trực BTV chủ trì các hội nghị của BTV, BCH Công đoàn DKVN.

4. Đại diện chủ sở hữu tài sản công đoàn, chủ tài khoản của Công đoàn DKVN; Thủ trưởng Cơ quan Công đoàn DKVN.

5. Ủy quyền và phân công các Phó Chủ tịch, Ủy viên BTV, Ủy viên BCH thực hiện các công việc khi cần thiết.

6. Quyết định các công việc đột xuất cần giải quyết ngay thuộc phạm vi trách nhiệm của Thường trực BTV, sau đó báo cáo Thường trực BTV.

7. Thay mặt BCH, BTV ký các báo cáo, nghị quyết của BCH, kết luận, nghị quyết của BTV; các văn bản gửi các cơ quan Nhà nước, Tổng Liên đoàn; các quyết định về công tác nhân sự, thực hiện chế độ chính sách đối với các Ủy viên BCH, Chủ tịch Công đoàn trực thuộc; các quyết định thành lập, giải thể Công đoàn trực thuộc theo phân cấp về tổ chức; quyết định về tổ chức theo phân cấp của Tổng Liên đoàn; các quyết định khen thưởng, kỷ luật với tập thể và cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý.

8. Điều hành (hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch) các hoạt động của Cơ quan Công đoàn DKVN theo chế độ Thủ trưởng.

9. Phân công 01 đồng chí Phó Chủ tịch thường trực để giải quyết các công việc hàng ngày của BTV, thay mặt Chủ tịch khi được ủy quyền.

Điều 10. Trách nhiệm và quyền hạn của các Phó Chủ tịch Công đoàn DKVN.

1. Các Phó Chủ tịch được phân công phụ trách, chỉ đạo một số lĩnh vực công tác, một số Ban/Văn phòng, một số Công đoàn trực thuộc và thực hiện một số công việc do Chủ tịch ủy quyền, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, Thường trực BTV, BTV, BCH về lĩnh vực công tác được phân công và ủy quyền.

2. Trong phạm vi được phân công phụ trách các Phó Chủ tịch Công đoàn DKVN có trách nhiệm và quyền hạn sau:

2.1. Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các Ban/Văn phòng, Công đoàn trực thuộc trong phạm vi được phân công phụ trách xây dựng và thực hiện chương trình công tác. Trực tiếp giải quyết các vấn đề do các Ban/Văn phòng, Công đoàn trực thuộc đề nghị và chịu trách nhiệm trước BTV, BCH về các quyết định của mình.

2.2. Cùng với Chủ tịch chuẩn bị nội dung các kỳ họp của BTV, BCH, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định, kết luận của BTV, BCH.

2.3. Tổ chức phối hợp với cơ quan hữu quan khác có liên quan để chỉ đạo hoạt động công đoàn.

2.4. Thay mặt BTV ký các văn bản thuộc lĩnh vực phụ trách, chỉ đạo trong phạm vi được phân công và lĩnh vực khác khi được Chủ tịch ủy quyền; chịu trách nhiệm mọi mặt về tổ chức hoạt động phong trào thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách chỉ đạo theo nội dung kế hoạch được phê duyệt.

3. Phó Chủ tịch Thường trực Công đoàn DKVN, ngoài trách nhiệm, quyền hạn theo quy định trên, còn chịu trách nhiệm:

3.1. Giúp Chủ tịch giải quyết công việc hàng ngày của BTV. Cùng Chủ tịch và các Phó Chủ tịch khác chuẩn bị nội dung các kỳ họp của BTV, BCH.

3.2. Theo dõi việc triển khai thực hiện nghị quyết, quyết định và chương trình công tác của BTV, BCH. Chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa các Ban/Văn phòng, Công đoàn trực thuộc Công đoàn DKVN để đảm bảo thực hiện chương trình công tác chung và nghị quyết của BTV.

3.3. Thay mặt Chủ tịch điều hành công việc khi Chủ tịch đi vắng hoặc nghỉ phép và giải quyết các công việc theo sự phân công, uỷ quyền của Chủ tịch.

Điều 11. Trách nhiệm và quyền hạn của các Ủy viên BTV:

1. Tham gia các quyết định của BTV trong việc giải quyết các vấn đề thuộc trách nhiệm, quyền hạn của BTV giữa hai kỳ họp BCH; cùng tập thể BTV chuẩn bị nội dung và điều hành các hội nghị của BCH; phụ trách một số chuyên đề công tác theo sự phân công của BTV.

2. Tham gia đầy đủ các kỳ họp BTV; trường hợp không tham dự họp, phải báo cáo Thường trực BTV bằng văn bản và phải tham dự trên 50% các cuộc họp của BTV trong 01 (một) năm.

3. Đối với các chuyên đề được phân công phụ trách:

3.1. Tổ chức nghiên cứu, đề xuất các chủ trương và biện pháp công tác, xây dựng và thẩm định các đề án chương trình công tác của BTV giao phụ trách.

3.2. Tổ chức chỉ đạo thực hiện, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, kết luận của BTV và BCH theo sự phân công của Thường trực BTV.

3.3. Thay mặt BTV làm việc với cơ quan hữu quan các cấp giải quyết công việc về hoạt động công đoàn theo chủ trương, kế hoạch của BTV.

3.4. Chất vấn và trả lời chất vấn các Ủy viên BCH, Ủy viên BTV tại các Hội nghị BCH, BTV.

3.5. Có trách nhiệm nghiên cứu, đề xuất, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện; phản ánh, phát hiện kịp thời và đề xuất biện pháp giải quyết vướng mắc, kiến nghị các vấn đề mới nảy sinh trong hoạt động công đoàn với Thường trực BTV.

4. Thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất với Chủ tịch, Thường trực BTV.

5. Thực hiện nhiệm vụ khác do Thường trực BTV giao.

Điều 12. Thời hạn giữ chức vụ Ủy viên BTV Công đoàn DKVN theo nhiệm kỳ Đại hội. Đối với những trường hợp bổ sung BTV, tính từ ngày có quyết định công nhận đến hết nhiệm kỳ Đại hội.

CHƯƠNG V NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN CHẤP HÀNH, BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM

A. Nguyên tắc làm việc của Ban Chấp hành Công đoàn DKVN.

Điều 13. BCH Công đoàn DKVN làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức. Mọi hoạt động của BCH tiến hành công khai, dân chủ; các chủ trương, nghị quyết của BCH được thảo luận và quyết định theo đa số, các Ủy viên BCH chịu trách nhiệm trước BCH, BTV về nhiệm vụ được phân công.

Điều 14. BCH hoạt động theo chương trình công tác hàng năm và toàn khóa, định kỳ 06 tháng/lần, khi cần thiết sẽ tổ chức họp bất thường (bằng hình thức trực tiếp/trực tuyến/xin ý kiến bằng văn bản), trong các kỳ họp ngoài việc thảo luận, quyết định chương trình công tác, BCH có thể ra các nghị quyết chuyên đề về các mặt công tác công đoàn, ngân sách hàng năm và các công tác khác khi cần.

Điều 15. BTV chuẩn bị nội dung chương trình các kỳ họp của BCH, triệu tập và chủ trì hội nghị BCH. Các văn bản của từng kỳ họp phải được gửi tới các Ủy viên BCH nghiên cứu trước ít nhất 03 ngày. Trong các kỳ họp, các Ủy viên BCH có thể trực tiếp phát biểu ý kiến hoặc ghi ý kiến của mình bằng văn bản gửi BTV, những ý kiến khác nhau được tổ chức thảo luận kỹ trước khi biểu quyết, Ủy viên BCH được bảo lưu ý kiến của mình nhưng phải nghiêm chỉnh thực hiện Nghị quyết của BCH.

Điều 16. Hội nghị BCH phải có ít nhất 2/3 tổng số Ủy viên BCH đến dự họp và các nghị quyết, quyết định của BCH phải được quá 1/2 tổng số Ủy viên BCH có mặt tán thành mới có giá trị.

B. Nguyên tắc và chế độ làm việc của BTV Công đoàn DKVN.

Điều 17. BTV làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

Điều 18. Những công việc phải đưa ra tập thể BTV thảo luận và quyết định:

1. Nghị quyết, quyết định, kết luận của BTV về việc thực hiện chương trình công tác của Công đoàn DKVN, nghị quyết của BCH, chương trình, đề án và nhiệm vụ của tổ chức công đoàn trong từng thời kỳ.

2. Thảo luận, thẩm định các chuyên đề, đề án nghiên cứu; thông qua các văn bản đề xuất kiến nghị với Nhà nước, Tổng Liên đoàn, Tập đoàn về chế độ chính sách pháp luật có liên quan đến nghĩa vụ và quyền lợi của cán bộ công đoàn và người lao động. Trường hợp cần có quyết định ngay mà không thể họp được BTV, thì lấy ý kiến của Thường trực BTV và báo cáo BTV tại phiên họp gần nhất, hoặc thông báo để các Ủy viên BTV biết.

3. Chuẩn bị các nội dung báo cáo trình hội nghị BCH.

Điều 19. Hội nghị BTV phải có ít nhất 2/3 tổng số Ủy viên BTV dự họp và các nghị quyết, quyết định, kết luận của BTV phải được quá 1/2 tổng số Ủy viên BTV có mặt tán thành mới có giá trị. Trường hợp Ủy viên BTV vắng mặt nhưng có ý kiến bằng văn bản sẽ được đọc trong hội nghị BTV trước khi biểu quyết, trường hợp được xin ý kiến bằng văn bản, các Ủy viên BTV phải có ý kiến trả lời rõ quan điểm.

Điều 20. Mối quan hệ giữa BTV Công đoàn DKVN với Tổng Liên đoàn, các cấp ủy Đảng, đoàn thể trong Tập đoàn, Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố và Công đoàn ngành Trung ương theo quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Điều 21. BTV xây dựng chương trình công tác theo quý, 6 tháng và toàn khóa. Các Ủy viên BTV xây dựng kế hoạch công tác của mình trên cơ sở chương trình công tác của BTV và nhiệm vụ được phân công.

Điều 22. BTV họp định kỳ ít nhất 02 tháng/lần, họp đột xuất khi cần thiết (bằng hình thức trực tiếp/trực tuyến/xin ý kiến bằng văn bản).

Điều 23. Thường trực BTV hội ý hàng tuần, hội ý đột xuất khi cần thiết.

Điều 24. Về hội nghị BTV Công đoàn DKVN:

1. Thường trực BTV định hướng về yêu cầu, nội dung các vấn đề cần đưa ra hội nghị BTV, chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra chuẩn bị và trực tiếp thẩm định,

báo cáo Thường trực BTV xem xét thông qua các đề án thuộc lĩnh vực được giao phụ trách khi đưa ra hội nghị BTV thảo luận.

2. Các văn bản, đề án gửi đến các Ủy viên BTV trước khi họp ít nhất 03 ngày, gồm những thông tin cần thiết, tờ trình nêu những ý kiến còn khác nhau trong quá trình chuẩn bị, những vấn đề cần tập trung thảo luận, giải quyết.

3. Các Ủy viên BTV nhận được tài liệu có trách nhiệm nghiên cứu chuẩn bị ý kiến phát biểu trong hội nghị. Ủy viên BTV vắng mặt không tham gia hội nghị có trách nhiệm đóng góp ý kiến bằng văn bản.

4. Kết luận, nghị quyết, quyết định của BTV được thông báo bằng văn bản cho các Ủy viên BTV, Ủy viên BCH, Ủy viên UBKT, các Ban/Văn phòng và các Công đoàn trực thuộc Công đoàn DKVN biết thực hiện.

5. Khi BCH, BTV ban hành nghị quyết, quyết định, kết luận, các Ủy viên BTV chỉ đạo xây dựng kế hoạch và hướng dẫn tổ chức truyền đạt đến các cấp công đoàn quán triệt và tổ chức thực hiện. Những ý kiến khác với nghị quyết, quyết định, kết luận của BTV, các Ủy viên BTV có quyền được phản ánh, nhưng khi chưa được giải quyết thì vẫn phải thực hiện theo nghị quyết, quyết định, kết luận của BTV.

CHƯƠNG VI **TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA ỦY BAN KIỂM TRA** **CÔNG ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM**

Điều 25. Ủy ban kiểm tra là cơ quan kiểm tra của BCH Công đoàn DKVN, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm tra Công đoàn DKVN. BCH giao cho BTV lãnh đạo hoạt động của Ủy ban kiểm tra giữa hai kỳ họp BCH.

Điều 26. Ủy ban kiểm tra có trách nhiệm xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình hoạt động kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả công tác kiểm tra, giám sát với BCH. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được Điều lệ Công đoàn Việt Nam quy định, Ủy ban kiểm tra có quyền chủ động tổ chức kiểm tra, giám sát, báo cáo kết luận kiểm tra, giám sát và kiến nghị với BTV về biện pháp xử lý, khắc phục những thiếu sót trong việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam; quản lý tài chính, tài sản, hoạt động kinh tế của công đoàn cùng cấp và công đoàn cấp dưới theo quy định của pháp luật và của Tổng Liên đoàn; tham mưu, xử lý kỷ luật tổ chức công đoàn, cán bộ công đoàn, đoàn viên công đoàn khi có vi phạm theo quy định; giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo; bồi dưỡng và hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn đối với ủy viên Ủy ban kiểm tra Công đoàn DKVN và cấp dưới.

Điều 27. Ủy viên Ủy ban kiểm tra được tham dự hội nghị BCH và được mời dự đại hội hoặc hội nghị của Công đoàn DKVN, được hưởng quyền lợi, phụ cấp kiêm nhiệm theo quy định của Tổng Liên đoàn.

CHƯƠNG VII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 28. BCH Công đoàn DKVN khóa VII, nhiệm kỳ 2023 - 2028 giao cho BTV chỉ đạo thực hiện quy chế này. Ủy viên BCH, BTV, UBKT có trách nhiệm thực hiện quy chế. Trong quá trình thực hiện có những vấn đề nảy sinh vướng mắc, phản ánh về Thường trực BTV để tổng hợp trình BCH Công đoàn DKVN xem xét bổ sung, sửa đổi./.



Nghiêm Thùy Lan

